TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 93/2022/QĐST-DS	*H, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn- bà Vũ Thị Lan Arút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập- bà Nguyễn Thị Q rút toàn bộ yêu cầu phản tố theo điểm a khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 669/2015/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2015 về việc: *tranh chấp chia tài sản chung sau khi ly hôn*, giữa:

***. Nguyên đơn:** Bà Vũ Thị Lan A, sinh năm 1972; Cư trú: số 160 ngõ 24 phố K, phường G, quận H, H;

***. Bị đơn:** Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1962; Cư trú: số 160 ngõ 24 phố K, phường G, quận H, H;

***. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:** Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1949; Cư trú: số 15, đường P, tổ 16(tổ 35 cũ), phường K, thành phố T, tỉnh T;

***. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- UBND phường Thịnh Liệt, quận H, H

- UBND phường H, quận H, H

- Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm: 1948(chết ngày 27/11/2014)- Chồng của bà Q.

- *Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Hữu N:*

+ Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1949; Cư trú: số 15, đường P, tổ 16(tổ 35 cũ), phường K, thành phố T tỉnh T;

+ Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1978; Cư trú: 27B ngõ 84 đường X, phường P, quận N, H;

+ Chị Nguyễn Thị Minh H sinh năm 1982; Cư trú tại: số 157 P, phường Qg, thị xã S, H.

2. Về án phí: Hoàn trả bà Nguyễn Thị Q số tiền 200.000 tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0008955 ngày 07/5/2014 của Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA quận H;
- Đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Đình T

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận
- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA quận H;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hương Giang